NGUYỄN ĐĂNG QUANG

Bài tập thực hành
TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

NGUYỄN ĐĂNG QUANG

Bài tập thực hành

TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

(Tái bản lần thứ hai)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

Bản quyền thuộc HEVOBCO – Nhà xuất bản Giáo dục.

11 – 2007/CXB/423 – 2119/GD

Mã số : 7X407T7 – D

Lời nói đầu

Nhiều cơ quan giáo dục đã viết loại sách "Tóm tắt" hoặc "Hỏi - Đáp" hoặc "Ôn thi" về các môn lý luận Mác - Lênin "nói chung, trong đó có Triết học. Nhưng còn ít nơi soạn loại sách Bài tập cho các môn học này. Những năm 80 thế kỷ trước tôi là người đầu tiên đề xướng soạn một cuốn "Bài tập Triết học Mác - Lênin", phần chủ nghĩa DVBC - đầu bài thì dịch từ sách của Liên Xô, còn bài giải và trả lời thì của tác giả Việt Nam. Được nhiều bạn đồng nghiệp hưởng ứng và Nhà xuất bản Sách giáo khoa Mác Lênin (lúc đó) nhiệt liệt ủng hộ, bộ sách "Câu hỏi và Bài tập" gồm 4 tập đã lần lượt ra đời. Gần 30 năm trôi qua cuốn "Câu hỏi và Bài tập" này đã vắng bóng từ lâu trên thị trường sách, không tái bản, cũng không ai viết thêm, viết tiếp nữa

Gần đây một Nhà xuất bản đã đề nghị các tác giả sửa chữa để tái bản bộ sách này. Nhờ có dịp xem lại sản phẩm cũ của mình tôi nhận ra những nhược điểm khá cơ bản trong nội dung một số bài tập và bài giải. Đó là tính kinh viện, lối chẻ sợi tóc làm tư, cách nhìn hẹp hòi, không biện chứng đối với các trào lưu triết học phương Tây ngoài mácxit, chưa kể đến các liên hệ thực tiễn nay không còn phù hợp nữa. Nó có thể có tác dụng với các sinh viên chuyên triết mà ít có tác dụng với sinh viên các trường không chuyên triết.

Cuốn "Triết học Mác - Lênin bài tập thực hành" (THMLNBTTH) đang có trong tay các bạn là một loại mới, được biên soạn theo một tư duy mới mà tác giả có đôi lời trình bày với bạn đọc trước khi các bạn sử dụng nó.

Trước hết cần nói vắn tắt về các ý tưởng và nguyên tắc biên soạn cuốn "THMLNBTTH" này.

Cuốn "THMLNBTTH" này được xem là một công cụ đắc lực để thực hiện phương pháp dạy học tích cực (DHTC) trong môn Triết học Mác - Lênin, tức là cần thiết cho giáo viên và sinh viên nơi nào đang chuyển từ cách dạy thụ động sang cách dạy tích cực mà yếu tố cốt lõi là sinh viên được làm việc tích cực và sáng tạo nhiều hơn trong buổi học. Cùng với cuốn "Bài giảng triết học" viết theo nguyên tắc DHTC dùng cho sinh viên tự học trước nghe giảng (đang lưu hành nội bộ ở Trường

chúng tôi) thì cuốn "THMLNBTTH" loại này dùng cho sinh viên làm việc tích cực trước, trong và sau nghe giảng.

Các Tài liệu nâng cao và Bài tập trong sách này được biên soạn theo cách nào?

Trước hết chúng tôi chọn các tài liệu có thể làm nguyên liệu xây dựng các bài tập Triết học. Tiếp theo là thiết kế nội dung các Bài tập triết học dựa trên nguyên liệu đã chọn. Do đó mỗi Bài tập triết học, thực chất là gồm có 2 phần:

Mở đầu là một Văn bản triết học, hoặc văn bản chính luận khoa học có nội dung để vận dụng triết học. Sinh viên đọc hiểu được văn bản này chính là đã hoàn thành một bài tập lý thuyết về môn học.

Sau đó là các Bài tập hoặc Sêmina mà sinh viên muốn giải được phải đọc hiểu văn bản, đồng thời phải có kỹ năng thực hành triết học để phân tích văn bản đó theo góc độ triết học.

Các Văn bản Triết học và Bài tập Triết học được tìm kiếm, chọn lọc và xây dựng theo các hướng mục tiêu sau đây:

Khẳng định, mở rộng và làm phong phú các kiến thức Triết học Mác - Lênin thuộc chương trình, giúp sinh viên hiểu rõ hơn, cụ thể hơn những điều đã viết trong giáo trình Triết học .

Cập nhật và bổ sung thông tin mới nhất góp phần từng bước hiện đại hoá nội dung môn Triết học mà các Giáo trình đã ổn định, không thay đổi kịp.

Gắn kiến thức Triết học với thực tiễn đất nước và thời đại, với cuộc sống.

Gắn kiến thức Triết học với mục tiêu đào tạo của khối trường (của từng trường Đại học và từng ngành đào tạo). Ở đây là khối kinh tế - kinh doanh

Rèn luyện kỹ năng thực hành Triết học, tức là kỹ năng sử dụng Triết học làm công cụ nhận thức.

Tạo cơ hội cho sinh viên được suy nghĩ mạnh dạn, có chính kiến riêng.

Cuốn "THMLNBTTH" này có 8 chương với 68 văn bản, 75 Bài tập và Bài tập tình huống và 15 Sêmina. Nội dung các văn bản và các bài tập không phân tán cho tất cả các đề mục triết học mà chỉ tập trung vào một số chủ đề Triết học đang được người học quan tâm nhất, mới nhất,

cấp bách và cũng hấp dẫn nhất. Theo hướng đó, cuốn "THMLNBTTH" có cấu trúc nội dung như sau: (xem mục lục tổng và mục lục ở từng chương)

Chương I: Với 8 văn bản, 9 bài tập và bài tập tình huống và 2 Sêmina chỉ xoay quanh chủ đề "Triết học là gì?" nhằm thuyết phục sinh viên: tại sao họ cần học tốt môn Triết học Mác - Lênin mặc dù họ không theo chuyên ngành triết học.

Chương II: Với 7 văn bản, 7 bài tập và bài tập tình huống và 1 Sêmina. Không đi vào mọi khía cạnh của mối quan hệ giữa vật chất với ý thức mà chỉ nhằm làm rõ vai trò năng động của ý thức trong sản xuất ngày nay và trong đời sống. Ở đây có nhiều nhận thức mới trước đây chưa nói kỹ hoặc chưa nói đến.

Chương III: Với 13 văn bản, 14 bài tập và bài tập tình huống, và 3 Sêmina. Không đi vào các khía cạnh "kinh viện" của phép biện chứng mà tập trung làm rõ tính biện chứng trong cuộc sống hằng ngày và trong thế giới hiện đại, chỉ ra hướng vận dụng các quy luật biện chứng trong thực tiễn.

Chương IV: Với 9 văn bản, 9 bài tập và bài tập tình huống và 3 Sêmina. Không đi vào mọi khía cạnh của hình thái kinh tế - xã hội, mà chỉ tập trung vào các chủ đề như: vai trò của trí tuệ, của sở hữu trí tuệ, của kinh tế tri thức, của cạnh tranh đối đầu...Đây là thách thức hàng đầu khi Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế.

Chương V: Với 9 văn bản, 7 bài tập và bài tập tình huống, và 2 Sêmina. Không đi vào mọi khía cạnh của lý luận nhận thức, mà chỉ tập trung làm nổi bật yêu cầu cấp bách phải đổi mới nhận thức, đổi mới tư duy trước một thế giới đầy biến động, khó dự báo, một thực tiễn rất phức tạp khó nắm bắt.

Chương VI: Với 9 văn bản, 15 bài tập và bài tập tình huống và 2 Sêmina. Không đi vào mọi khía cạnh của ý thức xã hội mà chỉ tập trung làm nổi bật tác động biện chứng giữa ý thức xã hội với tồn tại xã hội, giữa văn hoá và kinh tế, giữa kinh tế và đạo đức, giữa toàn cầu hoá với bản sắc dân tộc.

Chương VII: Với 7 văn bản, 12 bài tập và bài tập tình huống. Không đi vào tất cả các khía cạnh quen thuộc của vấn đề giai cấp, vấn đề Nhà

nước mà chỉ tập trung đi vào nội dung mới, cấp bách được quan tâm nhiều trong vấn đề này.

Chương VIII: Với 4 văn bản, 2 bài tập và 2 Sêmina. Không đi vào mọi khía cạnh "Con người" đã viết trong giáo trình, mà chỉ tập trung vào những thành quả tìm tòi mới chưa đưa vào giáo trình, những lo âu về sự suy thoái của con người văn minh.

Tóm lại cuốn "THMLNBTTH" được biên soạn theo hướng Triết học mở, ứng dụng, thực hành và thực tiễn. Đây có thể sẽ là một sân chơi cho tư duy sáng tạo của sinh viên đang học Triết học.

Do năng lực có hạn, còn ít kinh nghiệm viết loại sách này nên cuốn Bài tập khó tránh khỏi thiếu sót. Kính mong bạn đọc lượng thứ và vui lòng chỉ cho những sai lầm, thiếu sót cần khắc phục. Tác giả hoan nghênh và biết ơn mọi ý kiến phê bình.

Tôi trân trọng cảm ơn các tác giả đã có bài viết mà tôi trích dẫn và sử dụng trong cuốn sách này.

Tôi chân thành cảm ơn hai giảng viên Nguyễn Thị Tâm và Đỗ Thuỳ Giao đã nhiệt tình giúp tôi hoàn thành bản thảo cuốn sách này.

Điện thoại liên hệ: 8.261.824 và 918. 45.44

Hà nội, Hè 2005
Nhà giáo NGUYỄN ĐĂNG QUANG
Khoa Triết học và Khoa học xã hội
Trường Đại học Dân lập Quản lý -
Kinh doanh, Hà Nội

CHƯƠNG I

TRIẾT HỌC LÀ GÌ ?

VĂN BẢN 1

TRIẾT HỌC LÀ GÌ?

Thưa tiến sĩ Adler,

Tôi không hiểu thuật ngữ "triết học" bao hàm nghĩa gì. Hình như nó không có một chủ đề xác định nào như trong các khoa học và các nghiên cứu kinh viện. Phải chăng triết học bao gồm nhiều lĩnh vực tri thức? Hay nó chỉ đơn thuần là tư tưởng, không có một đối tượng riêng biệt nào? Triết học có phải là một khoa học mang đến cho ta tri thức chắc chắn và chính xác, hay chỉ là nghệ thuật suy nghĩ? Tại sao chúng ta không thể đồng thuận với nhau về mục đích của một nỗ lực mà nhân loại theo đuổi hàng ngàn năm nay?

J. P.

J.P. thân mến,

Sở dĩ khó định nghĩa triết học là vì có quá nhiều cái nhìn khác nhau về nội dung và sứ mệnh của triết học. Một mặt, nó được trình bày như là tri thức nền tảng về tự nhiên và xã hội; mặt khác, như là sự hướng dẫn đến một đời sống tốt đẹp. Thời Trung Cổ triết học bị xem như con sen của thần học; thời nay, nhiều người vẫn xem nó như một trợ thủ cho khoa học xã hội và khoa học tự nhiên.

Thuật ngữ "triết học" theo nghĩa đen là lòng yêu mến sự thông thái, theo đó triết học là một tham vọng tìm kiếm hơn là một cái kho chứa đựng tri thức tìm được và có thể truyền giao được. Socrates chỉ rõ rằng triết gia là người yêu mến sự thông thái, chứ không sở hữu nó.

Socrates còn làm cho cung cách của triết gia thêm cụ thể khi nói rằng một đời sống không được khảo chứng thì không đáng sống và chúng ta nên theo đuổi mọi chứng lý đến cùng khi chưa ngã ngũ. Luôn

luôn tìm kiếm, luôn luôn nghi vấn là thái độ căn bản trong sinh hoạt triết học. Nó cũng cho thấy một ý hướng luân lý của một đời sống tốt đẹp vốn là điều cần nhấn mạnh luôn mãi trong triết học.

Aristotle trình bày nội dung của triết học bằng một khối lượng tác phẩm phong phú đồ sộ. Ông phân chia triết học thành những chuyên ngành khác nhau. Đứng trên tất cả là "đệ nhất triết học", hay Siêu hình học, vốn là tri thức về nguyên lý và những nguyên nhân tối hậu. Sự nhấn mạnh Siêu hình học như vậy cũng đóng vai trò chính yếu trong triết học.

Vào thời hiện đại, bản chất của tri thức và cơ cấu của tâm trí được coi là quan trọng hàng đầu. Immanuel Kant[1] , người đi đầu theo đường hướng này, phân biệt một bên là tri thức thực nghiệm có sẵn đối với khoa học tự nhiên và một bên là tri thức thuần lý chỉ có thể đạt được bằng triết học. Hiện nay người ta bàn cãi rất nhiều về vai trò tương đối của triết học và khoa học. Chính là với khoa học, chứ không phải triết học, mà người ta đi tìm tri thức căn bản. Một trong những trường phái triết học mạnh mẽ nhất, chủ nghĩa Thực chứng, cho rằng chỉ có khoa học thực nghiệm mới là tri thức thực sự, và rằng triết học chỉ còn đóng vai trò giải nghĩa và phê phán các khoa học này.

Quan điểm của tôi là, triết học là một loại tri thức đặc biệt có tính minh triết. Nó đem đến cho ta minh triết về bản chất con người, về thế giới, về Thượng Đế, về đời sống tốt đẹp và xã hội tốt đẹp. Nó đem ra ánh sáng thắc mắc căn bản về yếu tính của vạn vật và cứu cánh cuộc đời. Do đó, nó đứng trên khoa học, cả về lý thuyết lẫn thực hành, vì khoa học chỉ đề cập đến những vấn đề bên ngoài và kém quan trọng hơn.

Theo quan điểm này, triết học là mối bận tâm của tất cả mọi người. Nó không phải là một ngành học đặc biệt, đòi hỏi phải tinh thông một phương pháp luận phức tạp, toán học cấp cao, hoặc máy móc tinh vi. Triết gia đích thực là một con chim lạ hiếm, đó là vì ông ta đã dâng hiến hết mình và suốt đời cho việc theo đuổi minh triết giữa một thế giới đầy sự xao lãng. Tuy nhiên, mọi người có thể đáp lại tiếng gọi này, thì chỉ có hai điều duy nhất mà một người cần có để trở thành triết gia,

---

1.Immanuel Kant (1724 - 1804): Triết gia Đức, là người làm đảo lộn đường hướng Triết học Tây phương với tác phẩm *Critique of Pure Reason* (Phê phán Lý tính thuần túy; 1781)